Người ký: Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen
Email: bqlnuibaden@tayninh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 10.04.2021 13:20:22 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH **BQL KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39 /BC-BQL	*Tây ninh, ngày 09 tháng 4 năm 2021*

BÁO CÁO
Về kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng tháng 3/2021

Căn cứ Công văn số 2052/UBND-TD ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc điều chỉnh thời gian gửi báo cáo về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng định kỳ theo Thông tư số 03/2013/TT-TTCP;

Công văn số 91/TTr-VP ngày 28/02/2019 của Thanh Tra tỉnh Tây Ninh về việc tiếp tục nâng cao chất lượng báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 07/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021,

Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng tháng 3/2021, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO THÁNG 3 NĂM 2021

1. Công tác tiếp công dân

Kết quả tiếp công dân tại Ban Quản lý tháng 3/2021: không có

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Trong tháng 3/2021, không có người dân đến khiếu nại. Ban Quản lý cũng không tiếp nhận đơn thư, tố cáo.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Không có

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo

Không có

II. CÔNG TÁC PHÒNG, PCTN THÁNG 3 NĂM 2021

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được lãnh đạo Ban Quản lý quan tâm chỉ đạo thực hiện; tiếp tục tuyên truyền nhắc nhở chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cuộc họp giao ban định kỳ tháng 3/2021.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

- Việc thực các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị

Thực hiện công khai tài chính quý I/2021 trên cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý, để giúp Ban Lãnh đạo điều tiết kịp thời, để tiết kiệm kinh phí và chi tiêu không vượt kế hoạch.

Thực hiện báo cáo định kỳ và công khai báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng hằng tháng trên cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý theo quy định.

- Việc xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Tiếp tục thực hiện Quy chế Chi tiêu nội bộ năm 2021 đảm bảo định mức, tiêu chuẩn, chế độ đúng quy định, sát thực tế; luôn tiết kiệm trong việc quản lý và sử dụng tài sản công, vật tư văn phòng phẩm, điện thoại, xăng dầu, điện nước, công tác phí, tiếp khách, lễ hội và trong việc mua sắm, sửa chữa tài sản….

Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát việc thu, chi, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách đúng mục đích.

- Việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong đơn vị

Tiếp tục thực hiện kiểm tra công vụ, tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với các phòng chuyên môn theo Kế hoạch số 05/KH-BQL ngày 15/02/2021 của Ban Quản lý, trong tháng đơn vị tiến hành kiểm tra 02 phòng chuyên môn (Phòng Quản lý bảo vệ rừng và Văn phòng), kết quả không phát sinh vi phạm.

- Về chuyển đổi vị trí công tác

Nhằm chủ động phòng ngừa tham nhũng Ban Quản lý đã ban hành Kế hoạch số 36/KH-BQL ngày 23/10/2021 về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen năm 2021.

Thực hiện theo Kế hoạch trong tháng 3/2021 Ban Quản lý không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen.

- Việc thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ vào quản lý điều hành

Thực hiện trả lương, thanh toán các mục của chi tiêu thường xuyên qua tài khoản, không chi tiền mặt.

Thanh toán tiền cho các hợp đồng khoán trồng rừng đúng suất đầu tư của Nhà nước.

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, 100% VC-NLĐ Ban Quản lý đã sử dụng văn phòng điện tử eOffice trong giải quyết và trao đổi công việc công việc.

- Việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp

Duy trì hoạt động thường xuyên của số điện thoại "đường dây nóng", địa chỉ hộp thư điện tử của Ban Quản lý để tiếp nhận các thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng, theo đó trong tháng 3/2021 Ban Quản lý không có tiếp nhận thông tin tố cáo, phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng gửi đến Ban Quản lý.

- Việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập trong đơn vị.

Ban Quản lý đã thực hiện kê khai, minh bạch tài sản thu nhập năm 2020 đối với 07/07 người có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập, theo đó đã thực hiện công khai 07/07 bản kê khai tại cuộc họp định kỳ tháng 3/2021.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của đơn vị : không có.

- Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: không có.

- Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: không có

- Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: không có

- Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: không có

4. Xử lý trách nhiệm người đứng đầu

Trong tháng 3/2021 Ban Quản lý không có người đứng đầu để xảy ra tham nhũng bị xử lý.

5. Trách nhiệm xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Các tổ chức chính trị - xã hội; Ban thanh tra nhân dân của Ban Quản lý tiếp tục phát huy vai trò của mình trong việc thường xuyên kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng đến VC-NLĐ Ban Quản lý.

6. Việc cung cấp tài liệu phục vụ đánh giá công tác PCTN năm 2020 theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ

Căn cứ Công văn số 07/TTr-NV3 ngày 05/01/2021 của Thanh tra tỉnh về việc phối hợp cung cấp hồ sơ đánh giá công tác Phòng chống tham nhũng năm 2020

theo Bộ Chỉ số của TTCP, theo đó Ban Quản lý đã thực hiện cung cấp đầy đủ tài liệu phục vụ đánh giá công tác PCTN năm 2020 theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ gửi về Thanh Tra tỉnh đúng thời gian quy định tại Công văn số 54/BQL/VP ngày 26/02/2021 của Ban Quản lý.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Ban Chấp hành chi bộ, lãnh đạo Ban Quản lý luôn xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ chính trị quan trọng của đơn vị, do đó đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt thực hiện có hiệu quả. Đã nâng cao ý thức trách nhiệm và nhận thức về việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng đối với từng viên chức trong Ban Quản lý.

Kết quả Trong tháng 3/2021 Ban Quản lý không có tiếp nhận đơn thư, tố cáo; không phát hiện vụ việc tham nhũng nào.

2. Hạn chế

Do kiên quyết và sâu sát kiểm tra, đôn đốc thực hiện tốt công tác tiếp dân ; công tác phòng, chống tham nhũng nên tại Ban Quản lý không có hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THÁNG 03/2021

1. Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Trong thời gian tới, cấp ủy chi bộ, lãnh đạo đơn vị tăng cường vai trò lãnh đạo trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật liên quan đến công tác tiếp dân đến viên chức đảng viên và người lao động.

- Người đứng đầu cấp ủy được ủy quyền cho cấp phó tiếp dân khi vắng mặt. Chỉ đạo tiếp tất cả người dân khi có yêu cầu gặp người đứng đầu cấp ủy.

2. Công tác phòng chống tham nhũng

- Tiếp tục nhắc nhở viên chức và người lao động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng trong các cuộc họp giao ban định kỳ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, chuyển xếp ngạch, bậc lương cho viên chức trong đơn vị đúng quy định.

- Công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước.

- Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức thuộc Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ: tuyên truyền, khuyến khích viên chức, người lao động sống và làm theo Hiến pháp, pháp luật, không tiếp tay với tham nhũng, kiên quyết không đưa,

không môi giới hối lộ; tích cực, chủ động tham gia phát hiện các biểu hiện, các hành vi tham nhũng, lãnh phí, thông tin kịp thời, chính xác, trung thực cho lãnh đạo; tăng cường hoạt động giám sát trong thực thi công vụ của viên chức nhằm góp phần ngăn chặn, xử lý tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng tháng 3/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen./.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
BAN QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN

Trần Hải Sơn

Nơi nhận:
- Thanh Tra tỉnh;
- Lãnh đạo Ban Quản lý;
- Lưu: VT.

(lamvh)

UBND TỈNH TÂY NINH
BAN QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN

Biểu số 2a

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN

(Số liệu tính từ ngày 01/3/2021 đến ngày 31/3/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 39 /BC-BQL, ngày 09 /4/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

Đơn vị	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo								Nội dung tiếp công dân (số vụ việc)										Kết quả qua tiếp dân (số vụ việc)				Tiếp định kỳ và đột xuất của thủ trưởng								Ghi chú
			Vụ việc		Đoàn đông người						Vụ việc		Đoàn đông người				Khiếu nại						Tố cáo				Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết					Vụ việc		Đoàn đông người		Vụ việc		
							Vụ việc								Vụ việc		Lĩnh vực hành chính											Chưa có QĐ giải quyết	Đã có QĐ giải quyết (lần 1, 2, cuối cùng)	Đã có bản án của Tòa									
	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	Về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa...	Về chính sách	Về nhà, tài sản	Về chế độ CC, VC	Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực CT, VH, XH khác	Lĩnh vực hình chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Phản ánh, kiến nghị, khác					Lượt	Người	Cũ	Mới phát sinh	Số đoàn	Người	Cũ	Mới phát sinh	
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	32	33	34	35	36	37	38	39	
Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

UBND TỈNH TÂY NINH

BAN QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN

Biểu số 2b

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

(Số liệu tính từ ngày 01/3/2021 đến ngày 31/3/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 39 /BC-BQL, ngày 09 /4/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

Đơn vị	Tiếp nhận						Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (số đơn)																			Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo					Ghi chú
		Đơn tiếp nhận trong kỳ		Đơn kỳ trước chuyển sang		Đơn đủ điều kiện xử lý	Theo nội dung													Theo thẩm quyền giải quyết			Theo trình tự giải quyết			Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, đơn nặc danh)	Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền	Số công văn đôn đốc việc giải quyết	Đơn thuộc thẩm quyền		
							Khiếu nại							Tố cáo																	
							Lĩnh vực hành chính																								
	Tổng số đơn	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên	Đơn có nhiều người đứng tên	Đơn một người đứng tên		Tổng	Liên quan đến đất đai	Về nhà, tài sản	Về chính sách, chế độ CC, VC	Lĩnh vực CT, VH, XH	Lĩnh vực tư pháp	Về Đảng	Tổng	Lĩnh vực hành chính	Lĩnh vực tư pháp	Tham nhũng	Về Đảng	Lĩnh vực khác	Của các cơ quan hành chính các cấp	Của cơ quan quan tư pháp các cấp	Của cơ quan Đảng	Chưa được giải quyết	Đã được giải quyết lần đầu	Đã được giải quyết nhiều lần		Số văn bản hướng dẫn	Số đơn chuyển cơ quan có thẩm quyền	Số công văn đôn đốc việc giải quyết	Khiếu nại	Tố cáo	
MS	*1=2+3+4+5*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7=8+9+10+11*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14=15+16+17+18+19*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*	*22*	*23*	*24*	*25*	*26*	*27*	*28*	*29*	*30*	*31*	
Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

UBND TỈNH TÂY NINH
BAN QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN

Biểu số 2c

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIẾU NẠI

(Số liệu tính từ ngày 01/3/2021 đến ngày 31/3/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 39 /BC-BQL, ngày 09 /4/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền				Kết quả giải quyết																					Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định		Việc thi hành quyết định giải quyết khiếu nại									Ghi chú
	Tổng số đơn khiếu nại	Trong đó			Đã giải quyết				Phân tích kết quả (vụ việc)						Kiến nghị thu hồi cho nhà nước		Trả lại cho công dân		Số người được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố						Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo	Đã thực hiện	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho công dân				
													Giải quyết lần 2											Kết quả						Phải thu		Đã thu		Phải trả		Đã trả		
		Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỳ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Giải quyết lần 1	Công nhận QĐ g/q lần 1	Hủy, sửa QĐ g/q lần 1	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)		Tổng số người	Số người đã bị xử lý	Số vụ	Số đối tượng	Số vụ đã khởi tố	Số đối tượng đã khởi tố	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn			Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	
Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

UBND TỈNH TÂY NINH
BAN QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN

Biểu số 2d

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO

(Số liệu tính từ ngày 01/3/2021 đến ngày 31/3/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 39 /BC-BQL, ngày 09 /4/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền				Kết quả giải quyết																		Chấp hành thời gian giải quyết theo quy định		Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo										Tố cáo tiếp		Tố cáo tiếp thuộc thẩm quyền đã giải quyết		Phân tích kết quả tố cáo tiếp			Ghi chú
	Tổng số đơn tố cáo	Trong đó			Đã giải quyết		Phân tích kết quả (vụ việc)			Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho công dân		Số người được bảo vệ quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyển cơ quan điều tra, khởi tố						Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện trong kỳ báo cáo	Đã thực hiện xong	Thu hồi cho nhà nước				Trả lại cho công dân												
																	Số vụ	Số đối tượng đã khởi tố	Kết quả						Phải thu		Đã thu		Phải trả		Đã trả		Số đơn	Số vụ việc	Số đơn	Số vụ việc	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo đúng một phần	
		Đơn nhận trong kỳ báo cáo	Đơn tồn kỳ trước chuyển sang	Tổng số vụ việc	Số đơn thuộc thẩm quyền	Số vụ việc thuộc thẩm quyền	Tố cáo đúng	Tố cáo sai	Tố cáo đúng một phần	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)		Tổng số người	Số người đã bị xử lý			Số vụ đã khởi tố	Số đối tượng đã khởi tố	Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn	Số vụ việc giải quyết quá thời hạn			Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)	Tiền (Trđ)	Đất (m^2)										
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

UBND TỈNH TÂY NINH
BQLKHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN

Biểu số 2đ

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

(Số liệu tính từ ngày 01/3/2021 đến ngày 31/3/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 39 /BC-BQL, ngày 09 /4/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo (Bộ, ngành, tỉnh, TP) về công tác KNTC		Tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về KNTC cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân		Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm							Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trách nhiệm, quyết định xử lý					Ghi chú
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung	Pháp luật về KNTC		Thực hiện pháp luật về KNTC		Số đơn vị vi phạm	Kiến nghị xử lý				Tổng số KLTT và QĐ xử lý đã kiểm tra	Kết quả kiểm tra				
								Kiểm điểm, rút kinh nghiệm		Hành chính			Đã kiểm điểm, rút kinh nghiệm		Đã xử lý hành chính		
			Lớp	Người	Số cuộc	Số đơn vị		Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân		Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân	
MS	*1*	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	

BAN QUẢN LÝ KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN

Biểu số 3b

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Số liệu tính từ ngày 01/3/2021 đến ngày 31/3/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 39 /BC-BQL, ngày 09 /4/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Không	Không	Không	Không

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
BQL KHU DU LỊCH QUỐC GIA NÚI BÀ ĐEN

Biểu số 3a

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(Số liệu tính từ ngày 01/3/2021 đến ngày 31/3/2021)

(Kèm theo Báo cáo số: 39 /BC-BQL, ngày 09 /4/2021 của Ban Quản lý Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN (KH thực hiện công tác PCTN 2020; Quy chế chi tiêu nội bộ 2020).	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN.	Lượt người	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến	Triệu đồng	0

	nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)		
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	0
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc: + BQL đã thực hiện trả lương qua tài khoản.	%	100%
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0

34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
49	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	0
50	*+ Đất đai*	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
51	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	0
52	*+ Đất đai*	m^2	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
53	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	0
54	*+ Đất đai*	m^2	0
	Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng		

55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng Giấy khen		0
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan Nhà nước giải trình theo quy định của Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan Nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0